**Wednesday, February 23, 2022**

**Unit 3: Continued**

**Lesson 10: 3C. Mobile computing**

**VOCABULARY**

**-** Feature(n): tính năng

- Flowchart(n): Biểu đồ các bước

- Invoice(n): Hóa đơn

- Sign(v): Ký tên

- GPS(n): Hệ thống định vị toàn cầu

- Electronic version(n phr): Phiên bản điện tử

- Function(n): Chức năng

- Battery life(n): Tuổi thọ pin, vòng đời pin

- Rechanger(n): Bộ sạc, cục sạc

- Customise(v): Tùy chỉnh

- Tag(v): Gắn

- OCR(n): Nhận diện văn bản

- Report(v): Thông báo

- Accelerometer(n): Gia tốc kế

**SPEAKING**

Act.1:

- What feature do you use on a moblie divice? What for?

- I use GPS, facetime on my mobile phone

- I use GPS to find the way to go to a new place and I use facetime to talk with my family and my friend

Act.2:

1. Contact to client, find client address

2. Find way, contact client

3. Contact client, install from far, recive report from client

Act.3:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. a  2. e  3. d | 4. c  5. f  6. b |

**LISTENING**

Act.5:

- Send work over mobile phone

- find client quickly and easyly by using gps, map

- Sign electronic version

- send invoice to email address

- customer changer order

- update remotely

- flexibility

- save paper

- fewer mistakes when changing schedule

**LANGUAGE**

Act.6:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. doesn’t know – can use  2. is – signs | 3. changes - updates  4. needs – can send |

Act.10

|  |  |
| --- | --- |
| 1. customise  2. tag  3. location  4. optical character recognition | 5. report  6. exactly  7. record/ data  8. accelerometer |